

V, ngày 05 tháng 6 năm 2020

Số: 149/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 65/2020/TLST- HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2020 giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Bùi Văn Ngh, sinh năm 1963

*Bị đơn:* Bà Lê Thị L, sinh năm 1965

Đều ĐKKHKT: Tổ 17B, khu 2A, phường N, thành phố V, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Bùi Văn Ngh và bà Lê Thị L.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Ông Ngh, bà L đều xác định vợ chồng có 02 con chung là Bùi Thị Ng, sinh năm 1987 và Bùi Anh Q, sinh năm 1997. Nay các con đã khôn lớn trưởng thành nên ly hôn ông, bà không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Ông Ngh, bà L đều đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của ông, bà về việc phân chia tài sản chung vợ chồng theo Biên bản thỏa thuận phân chia tài sản chung vợ chồng ngày 28/5/2020 như sau:

“Vi chẳng ông, bà cũ mét nhụ cấp bốn làm trên diện tích đất 428,8m<sup>2</sup> trong đó có 300m<sup>2</sup> đất ề và 128,8m<sup>2</sup> đất vườn trê gi, 1.100.000.000đ tởi khu 2A, ph-êng N, thành phố V, tởnh P. (GiÊy chợng nhỂn quyỜn sỏ dờng đỂt sỏ BB 557429 do UBND tởnh phò V cỂp nguy 31/8/2010 đỜng tởn ng-êi sỏ dờng Bủi Văn Ngh và bà Lê Thị L; Thỏa đỂt sỏ 59 ; Tê bởn đả sỏ: 10).



